TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 77/2026/QĐST-DS*Đồng Tháp, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2026/TLST-DS, ngày 10 tháng 4 năm 2026 về việc tranh chấp "Hợp đồng thuê tài sản; Hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/9/2025 Công ty TNHH M yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ P trả lại xe máy biển số 63B2-650.60 trị giá 9.000.000đ và số tiền thuê xe tạm tính 2.880.000đ. Tại phiên hòa giải ngày 14/5/2026 đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Tháp G thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể là yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ P trả tiền thuê xe và tiền giá trị xe máy tổng cộng 15.000.000đ, sau khi bà P trả xong số tiền trên thì nguyên đơn đồng ý trả lại bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe máy cho bà P. Bà Nguyễn Thị Mỹ P đồng ý với toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Xét thấy sự thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được bị đơn đồng ý và việc thay đổi này cũng phù hợp quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện trên của Công ty TNHH M.

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH M.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 26/9/2025): Bà Nguyễn Thị Tháp G, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp M, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH M đồng ý cho bà Nguyễn Thị Mỹ P hoàn trả lại giá trị xe máy hiệu Vison biển số 63B2-650.60 do bà Nguyễn Thị Mỹ P đứng tên đăng ký xe, (đã ký hợp đồng mua bán xe với Công ty TNHH M ngày 12/5/2025) với số tiền 15.000.000đ

(Mười lăm triệu đồng). Thực hiện việc trả dần mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu trả kỳ đầu tiên vào ngày 10/6/2026. Thực hiện trả dần mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi hết số tiền nợ 15.000.000đ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Mỹ P vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ tháng nào theo thỏa thuận trên thì Công ty TNHH M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án buộc bà Nguyễn Thị Mỹ P trả hết số tiền nợ còn lại làm một lần.

Sau khi bà Nguyễn Thị Mỹ P trả xong hết số tiền nợ trên cho Công ty TNHH M thì phía Công ty TNHH M phải trả lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 048034, biển số đăng ký 63B2-650.60 do Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 03/01/2018 cho bà Nguyễn Thị Mỹ P.

Kể từ ngày Công ty TNHH M có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị Mỹ P chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí:

+ Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ P tự nguyện chịu 375.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ H1 lại cho Công ty TNHH M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000đ, theo biên lai thu số 0004819, ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV4-ĐT;
- THADS tỉnh ĐT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thoa